

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ Điều 32, 33, 34, và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành của người khởi kiện ông Nguyễn Trọng T với người bị kiện bà Võ Thị A.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 11 năm 2025 của ông Nguyễn Trọng T về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 11 năm 2025 về thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ **Người khởi kiện:** Ông Nguyễn Trọng T, sinh ngày: 31/5/1990; Căn cước công dân số: 042090003285, cấp ngày: 27/4/2021, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH; Nơi cư trú: Tổ dân phố 7, phường T, tỉnh Hà Tĩnh.

+ **Người bị kiện:** Bà Võ Thị A, sinh ngày: 06/06/1987; Căn cước công dân số: 042187029160, cấp ngày: 02/4/2024, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH; Nơi cư trú: Thôn Đông T, xã Kỳ X, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 11 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 11 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1. Về tiền nợ gốc: Ông Nguyễn Trọng T và bà Võ Thị A thống nhất bà Võ Thị A nợ ông Nguyễn Trọng T số tiền 2.400.000.000 đồng (Hai tỷ bốn trăm triệu đồng).

1.2. Về nghĩa vụ trả nợ: Bà Võ Thị A phải trả cho ông Nguyễn Trọng T số tiền 2.400.000.000 đồng (Hai tỷ bốn trăm triệu đồng) với lộ trình cụ thể như sau:

- Đợt 1: Trước ngày 15/01/2026, trả số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng);

- Đợt 2: Trước ngày 15/02/2026, trả tiếp số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng);

- Đợt 3: Trước ngày 15/03/2026, trả tiếp số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng);

- Đợt 4: Trước ngày 15/04/2026, trả tiếp số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng);
- Đợt 5: Trước ngày 15/05/2026, trả tiếp số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng);
- Đợt 6: Trước ngày 15/06/2026, trả tiếp số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng);
- Đợt 7: Trước ngày 15/07/2026, trả tiếp số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng);
- Đợt 8: Trước ngày 15/08/2026, trả tiếp số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng);
- Đợt 9: Trước ngày 15/09/2026, trả tiếp số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng);
- Đợt 10: Trước ngày 15/10/2026, trả tiếp số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng);
- Đợt 11: Trước ngày 15/11/2026, trả tiếp số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng);
- Đợt 12: Trước ngày 15/12/2026, trả tiếp số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng);
- Đợt 13: Trước ngày 15/01/2027, trả hết toàn bộ số tiền nợ gốc còn lại là 1.300.000.000 đồng (Một tỷ ba trăm triệu đồng).

Trường hợp bà Võ Thị A vi phạm nghĩa vụ trả nợ bất kỳ đợt nào theo cam kết nêu trên (Đợt 1, Đợt 2,...) thì bà Võ Thị A phải chịu tiền lãi trên nợ gốc chưa trả với mức lãi suất 0,9%/tháng kể từ ngày vi phạm nghĩa vụ (ngày 15 của đợt đó) cho đến khi bà Võ Thị A trả hết nợ gốc cho ông Nguyễn Trọng T. Đồng thời, ông Nguyễn Trọng T có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thi hành theo quy định của pháp luật để thu hồi toàn bộ tiền nợ.

1.3. Về án phí: Không thuộc trường hợp phải nộp án phí, lệ phí theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 2 - Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng THADS khu vực 2 - Hà Tĩnh;
- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- Lưu VT; Hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Hoàng

